

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt :

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ hợp lý.	Đáp ứng đầy đủ	Không đáp ứng đầy đủ
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
	Có thuyết minh hiểu biết về tính chất và mục đích công việc phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu.	Đáp ứng đầy đủ	Không đáp ứng đầy đủ
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:		
	Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ dịch vụ yêu cầu: Liệt kê và trình bày đầy đủ nội dung công việc đáp ứng theo yêu cầu tại mục Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật. Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp triển khai, bao gồm: + Giải pháp kỹ thuật đáp ứng yêu cầu HSMT; + Có biện pháp triển khai công việc, quy trình thực hiện cho các dịch vụ theo yêu cầu tại chương V-EHSMT. + Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy trực tiếp thực hiện gói thầu, kèm thuyết minh nêu rõ nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận hợp lý. Có mô tả công việc, lịch trình làm việc chi tiết cho từng vị trí từng nhân sự.	Đáp ứng đầy đủ	Không đáp ứng đầy đủ
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
	1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nhà thầu có ngành nghề hoạt động Dịch vụ Quản lý vận hành nhà/chung cư.	Đáp ứng đầy đủ	Không đáp ứng đầy đủ

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	<p>2. Có trình bày biện pháp quản lý chất lượng của nhà thầu cho đầy đủ các dịch vụ theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT</p> <p>3. Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các tiêu chuẩn được quy định tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>4. Yêu cầu về nhân sự thực hiện gói thầu: nhà thầu phải bố trí đầy đủ các nhân sự đáp ứng yêu cầu như sau:</p> <p>4.2. Bảo vệ: (02 người)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ văn hóa tối thiểu 10/10 (đối với hệ 10 năm), 12/12(đối với hệ 12 năm); - Có Thẻ căn cước hoặc Căn cước công dân. - Có Chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ. - Có Chứng chỉ/chứng nhận về bồi dưỡng, đào tạo, huấn luyện PCCC. - Có Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu. <p>4.3. Nhân viên vệ sinh: (01 người)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ văn hóa tối thiểu 10/10 (đối với hệ 10 năm), 12/12(đối với hệ 12 năm); - Có Chứng nhận/chứng chỉ huấn luyện về an toàn lao động. - Có Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu. <p><i>* Nhà thầu phải đính kèm đầy đủ các tài liệu chứng minh.</i></p>		
5	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết cung cấp dịch vụ trong 365 ngày. Việc cung cấp các dịch vụ phải đảm bảo liên tục trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. Nhà thầu phải có cam kết thực hiện dịch vụ liên tục trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. - Nhà thầu có kế hoạch cung cấp các dịch vụ theo từng tháng theo yêu cầu tại chương V. 	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.		

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	<p>Có thuyết minh các biện pháp đảm bảo về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo vệ sinh môi trường. - Đảm bảo phòng cháy chữa cháy. - Đảm bảo an toàn lao động. - Đảm bảo an ninh trật tự. 	Có thuyết minh chi tiết, phù hợp	Không đáp ứng yêu cầu
7	Uy tín của nhà thầu, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1	<p>Nhà thầu có cam kết chưa từng vi phạm một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu;</p> <p>b) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này;</p> <p>c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này;</p> <p>d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p> <p>e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p>	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	<p>g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>* Đối với nhà thầu có hành vi vi phạm một trong các hành vi nêu trên, nhà thầu phải có văn bản nêu rõ hành vi vi phạm, và phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.</p> <p>* Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có hành vi vi phạm một trong các hành vi nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.</p>		